



## Thông tin liên hệ

### Hà Nội

- 02 Dương Khuê, Cầu Giấy, Hà Nội
- +84 939 403 555

### Đà Nẵng

- Lô 1+2, đường 2 tháng 9, Hải Châu, Đà Nẵng
- +84 896 630 555

### Hồ Chí Minh

- A35 Bạch Đằng, Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh
- +84 387 148 555

✉ [swinburne@fe.edu.vn](mailto:swinburne@fe.edu.vn)

🌐 [swinburne-vn.edu.vn](http://swinburne-vn.edu.vn)

📘 [facebook.com/swinburnevntoday](https://facebook.com/swinburnevntoday)

📷 [instagram.com/swinburnevietnam/](https://instagram.com/swinburnevietnam/)

📺 [youtube.com/c/SwinburneVietnam](https://youtube.com/c/SwinburneVietnam)

# Kinh doanh Business

- Business Administration
- Marketing
- International Business
- Business Analytics and Analysis
- Finance (Dự kiến)
- Logistics and Supply chain management (Dự kiến)

[swinburne-vn.edu.vn](http://swinburne-vn.edu.vn)

# Swinburne Vietnam Alliance Program

Swinburne Vietnam Alliance Program (Swinburne Việt Nam) là Chương trình Liên kết đào tạo giữa Swinburne University of Technology (Melbourne, Australia) và Đại học FPT.

Swinburne University of Technology (Swinburne) là trường đại học danh tiếng xếp vị trí thứ 291, lọt TOP 1% các trường đại học hàng đầu trên thế giới (QS Ranking, 2025).

Đại học FPT cũng là một trong số các đại học nổi tiếng tại Việt Nam đã đạt được nhiều chứng nhận quốc tế như QS Stars 3 sao (2012), ACBSP cho ngành Kinh doanh (2019).

Toàn bộ nội dung, tài liệu và quy trình đào tạo, kiểm soát chất lượng tại Swinburne Việt Nam đều được chuyển giao trực tiếp từ Swinburne Australia. Đội ngũ giảng viên, chuyên gia tham gia quá trình đào tạo, tư vấn cho sinh viên đều đạt các yêu cầu tiêu chuẩn quốc tế của Swinburne.

Bằng đại học của sinh viên sau khi tốt nghiệp sẽ được cấp bởi Swinburne University of Technology, và có hình thức như bằng được cấp cho sinh viên học tập tại Australia.

**Giá trị:** Mang lại sự thành công cho người học (The University of Success)

- 
- 
- 
- 
- 
- 
- 
- 



## Xếp hạng của Swinburne University of Technology

- **Top 1** bang Victoria, Australia về chất lượng trải nghiệm của sinh viên (Theo QILT, 2018)
- **Xếp hạng 24** trong BXH tổ chức giáo dục trẻ (Theo THE, 2024)
- **Top 70** các trường khu vực Châu Á – Thái Bình Dương
- **TOP 300** trường Đại học hàng đầu thế giới (Theo THE, 2025)
- **50 năm** phát triển hợp tác với các tổ chức doanh nghiệp hàng đầu thế giới



# I. Ngành Kinh doanh (Business)

Sự phát triển của công nghệ đang tạo nên những cuộc cách mạng trong mô hình hoạt động và kinh doanh. Do vậy, sinh viên cần hiểu rõ và vận dụng được các mô hình kinh doanh mới, ứng dụng công nghệ mới để đáp ứng yêu cầu của thay đổi.

Swinburne Việt Nam mong muốn mang đến những kiến thức và kỹ năng cập nhật nhất về kinh doanh. Giúp sinh viên hình thành khả năng tư duy đổi mới, sáng tạo và ứng dụng công nghệ. Điều này giúp sinh viên nắm bắt cơ hội của ứng dụng công nghệ và toàn cầu hoá.



- 
- 
- 
- 
- 
- 
- 
-

## II. Tại sao chọn ngành Business tại Swinburne Việt Nam?

**1** Nhận bằng cử nhân trực tiếp từ Swinburne University of Technology, Australia - xếp hạng Top 1% các trường đại học tốt nhất trên thế giới (QS, 2025).

**2** Đạt tiêu chuẩn kiểm định AACSB liên quan tới chất lượng đào tạo.

**3** Tiên phong nắm bắt cơ hội với các chuyên ngành đổi mới và tiềm năng hàng đầu: Marketing, Quản trị kinh doanh, Kinh doanh quốc tế, Tài chính, Phân tích kinh doanh, Logistics & Quản lý chuỗi cung ứng.

**4** Tinh thần đổi mới, kinh doanh và cập nhật các xu hướng công nghệ mới nhất.

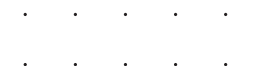
**5** Cơ hội việc làm rộng mở nhờ các trải nghiệm kết nối doanh nghiệp và kinh nghiệm làm việc thực tế từ sớm.

**6** Môi trường quốc tế phát triển các kỹ năng công dân toàn cầu để có thể thành công tại bất kỳ đâu trên thế giới.



“Tấm bằng của Swinburne sẽ chính là bước đệm giúp các tân cử nhân thành công trong tương lai với những thành tựu nhất định. Đó bắt nguồn từ những kiến thức và kỹ năng các bạn đã tích lũy được trên suốt hành trình học tập tại Swinburne Vietnam”

**Bà Jodi West**  
Đại diện Ngân hàng ANZ tại Việt Nam



“Một lớp học tại Swinburne Việt Nam thường không quá đông sinh viên, điều này đã giúp các sinh viên như mình được giảng viên hỗ trợ rất nhiều về mặt kiến thức học thuật và có nhiều thời gian thảo luận, trao đổi. Bạn bè và thầy cô luôn giúp đỡ mình, không chỉ trong học tập, đời sống cá nhân mà còn cả trong sự nghiệp sau này.”

**Trần Lê Châu**  
Cựu sinh viên ngành Kinh doanh

### III. Kết nối doanh nghiệp

#### Chương trình học kết nối thực tiễn doanh nghiệp trong từng môn học:

Thực tập (Internship): Là chương trình làm việc thực tế tại doanh nghiệp trong một học kỳ nhằm trang bị các kiến thức, kĩ năng thực tiễn tại các công ty, tập đoàn hàng đầu tại Việt Nam và quốc tế.

#### Danh sách đối tác của Swinburne Việt Nam



#### Giải pháp cho các dự án thực tế (Industry Projects):

Nội dung các môn học ngành Kinh doanh đều có liên quan tới hướng dẫn sinh viên đưa ra giải pháp cho các bài toán thực tiễn.



#### Tham quan học tập thực tế tại doanh nghiệp (Study Tour):

Các chuyến học tập tại doanh nghiệp được tổ chức thường xuyên trong nước và quốc tế.

- Panasonic Việt Nam
- Công ty cổ phần bia Habeco
- Tiki Việt Nam - HCM
- Seven Eleven (Thailand)
- Ajinomoto Việt Nam - HCM
- Acecook Factory VN - HCM
- Heart of Darkness Brewery study tour - HCM
- Sawadee Thai International Trip
- Logitem Company - HCM
- Yakult - HCM



**Các cuộc thi trong nước và quốc tế:** Sinh viên có cơ hội tham gia các cuộc thi quốc tế thường niên do Swinburne Việt Nam tổ chức.

• **Swin-Biz-Rockstar**

Cuộc thi ý tưởng kinh doanh dành cho sinh viên trong nước và quốc tế. Sinh viên được tư vấn và huấn luyện bởi các chuyên gia trong ngành. Năm 2023, cuộc thi đã tổ chức thành công với hơn 500 thí sinh đến từ 50 trường đại học và 20 trường trung học phổ thông của 7 quốc gia: Mỹ, Canada, Úc, Malaysia, Nam Phi, Bangladesh và Việt Nam.

• **Swin-Mark-Res**

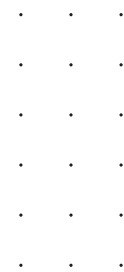
Cuộc thi được tổ chức nhằm nâng cao khả năng nghiên cứu thị trường của sinh viên. Cuộc thi cũng cung cấp cho sinh viên những cơ hội quý giá để tương tác với các nhà nghiên cứu có năng lực, giàu kinh nghiệm từ cả học thuật và thực tiễn.

• **Saigon Heat Integrated Marketing Case Study**

Cuộc thi được thiết kế để tạo nền tảng cho sinh viên và những người tham gia giới thiệu các ý tưởng kinh doanh và kế hoạch tiếp thị tích hợp với tư vấn và đào tạo từ các cố vấn, các chuyên gia có năng lực, giàu kinh nghiệm.



## IV. Lộ trình học tập



Với định hướng giúp sinh viên có năng lực sinh sống, học tập và làm việc trong môi trường toàn cầu, lộ trình học tập của sinh viên được chia thành các giai đoạn:

1

### Chương trình Công dân toàn cầu (Global Citizen)

Chương trình Global Citizen là chương trình chuẩn bị chứng chỉ quốc tế (IELTS hoặc tương đương) cho sinh viên nhập học Swinburne, đồng thời trang bị cho các bạn những kiến thức và kỹ năng Công dân toàn cầu để có thể sống, học tập, làm việc trong môi trường toàn cầu. Sinh viên được đánh giá, xếp lớp với lộ trình học phù hợp để hoàn thành chương trình.

Đây là chương trình đào tạo được thực hiện tại Việt Nam bởi Swinburne Việt Nam và không thuộc chương trình chuyên môn được cung cấp bởi Swinburne University of Technology (Australia).

2

### Chương trình học Chuyên ngành

Sinh viên có thể nhập học bất cứ học kỳ nào thuộc kỳ Spring (tháng 1), Summer (tháng 5) và Fall (tháng 8) hàng năm khi đủ điều kiện nhập học.

Sinh viên hoàn thành chương trình học chuyên ngành với 24 môn học (tương đương với 300 tín chỉ) được thực hiện đều trong ba năm và chia làm 9 kỳ. Mỗi kỳ bao gồm 14 tuần học tập, thực hành và thi cử.

#### Các giai đoạn học tập gồm:

**2.1 Giai đoạn nền tảng (Core Units)**

Các kiến thức nền tảng của ngành học như tổ chức kinh doanh, marketing, sáng tạo, quan hệ khách hàng, tài chính, ứng dụng công nghệ trong kinh doanh.

**2.2 Giai đoạn chuyên ngành (Major Units)**

Các môn về chuyên ngành trong các lĩnh vực marketing, marketing số, kinh doanh quốc tế, quản trị kinh doanh và tài chính.

**2.3 Giai đoạn bổ sung, nâng cao**

Những nội dung cần học nâng cao hoặc bổ sung cần thiết cho sự nghiệp tương lai của các bạn. Các môn học mở rộng cho cả ngành công nghệ, truyền thông.

Sinh viên có thể chọn học chuyển tiếp hoặc trao đổi tại nước ngoài tại Swinburne Australia hoặc Malaysia hoặc tại một trường là đối tác được công nhận của Swinburne Việt Nam tại Châu Âu, Hàn Quốc, Đài Loan, Thái Lan, Nhật Bản... Sinh viên có thể cần đóng thêm một khoản học phí cho kỳ học nước ngoài hoặc không phải đóng phí tùy theo từng thỏa thuận hợp tác cụ thể của Swinburne Việt Nam.

**2.4 Giai đoạn thực tập (Internship)**

Học tại doanh nghiệp với mô hình on-the-job-training, từ đó giúp sinh viên hình thành tư duy ứng dụng và thực hành.

*Lưu ý: Chương trình chuyên ngành là chương trình của Swinburne University of Technology. Chương trình Công dân toàn cầu (Global Citizen) được triển khai tại Việt Nam bởi Swinburne Việt Nam và không thuộc chương trình của Swinburne University of Technology.*

# V. Các chuyên ngành



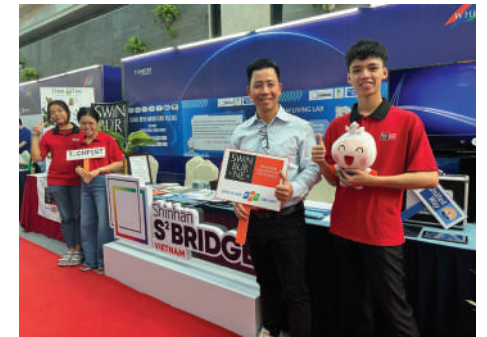
## 1. Quản trị Kinh doanh (Business Administration)

Chuyên ngành Quản trị kinh doanh tại Swinburne được thiết kế phù hợp với sự thay đổi và xu hướng ứng dụng công nghệ. Đặc biệt, chương trình học đem đến những góc nhìn toàn diện xoay quanh các khía cạnh trong kinh doanh, giúp sinh viên sáng tạo và có khả năng tiên phong đón đầu thử thách trong cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.



## Cơ hội nghề nghiệp

- Chuyên viên kinh doanh
- Cán bộ quản lý Kinh doanh
- Quản lý dự án
- Chuyên viên phân tích kinh doanh (business analysis), phân tích dữ liệu (data analytics), ứng dụng trí tuệ nhân tạo phục vụ kinh doanh
- Chuyên viên kinh doanh thương mại điện tử, thanh toán, trải nghiệm khách hàng điện tử
- Chuyên viên thực hiện các dự án chuyển đổi số (digital transformation) doanh nghiệp
- Chuyên viên quản lý quan hệ khách hàng, đối tác, kinh doanh quốc tế
- Tham gia khởi nghiệp cá nhân hoặc các công ty khởi nghiệp.



# International Business



## 2. Kinh doanh quốc tế (International Business)

Kinh doanh Quốc tế đang trở thành ngành học mang lại nhiều tiềm năng phát triển cho gen Z - khi mà kinh tế hội nhập toàn cầu đang trở thành xu hướng mạnh mẽ. Chuyên ngành kinh doanh quốc tế tại Swinburne sẽ đào tạo và trang bị cho sinh viên khả năng quản lý, phân tích các mối quan hệ, vận chuyển (logistic) trong kinh doanh toàn cầu.



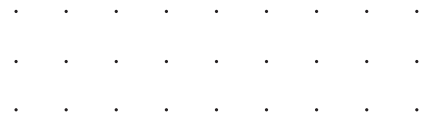
## Cơ hội nghề nghiệp

- Chuyên viên nghiên cứu thị trường trong nước và quốc tế
- Chuyên viên tư vấn đầu tư, xúc tiến thương mại
- Chuyên viên quản lý xuất nhập khẩu, logistics, vận chuyển, quản trị chuỗi cung ứng
- Chuyên viên marketing quốc tế, phát triển thị trường, đối tác quốc tế
- Chuyên viên làm việc cho các tổ chức chính phủ, phi chính phủ về ngoại giao, phát triển hợp tác quốc tế
- Chuyên viên kinh doanh trong các công ty, tập đoàn đa quốc gia
- Phát triển kênh phân phối tích hợp trong nước và quốc tế
- Quản lý quan hệ khách hàng, phát triển đối tác quốc tế
- Phân tích dữ liệu, xu hướng kinh doanh quốc tế



### 3. Marketing

Trong bối cảnh của cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0, nhu cầu cạnh tranh yêu cầu những phương thức marketing mới hơn, hiệu quả hơn. Marketing đã có bước chuyển dịch mạnh mẽ sang marketing số (digital marketing). Chương trình học này đào tạo nên những người làm Marketing có năng lực bứt phá trong môi trường làm việc với công nghệ và thói quen tiêu dùng thường xuyên thay đổi.



### Cơ hội nghề nghiệp

- Chuyên viên marketing số (Digital Marketing), nghiên cứu sức khỏe thương hiệu, truyền thông xã hội, quan hệ công chúng, ứng dụng công nghệ marketing số (Mar-Tech)
- Chuyên viên nghiên cứu thị trường, quản lý trải nghiệm khách hàng (CRM), hành vi khách hàng (social listening), phản hồi khách hàng (engagement), gắn kết khách hàng (CEM)
- Quản lý thương hiệu, phát triển kênh phân phối đa kênh (omni-channel)
- Chuyên viên phát triển nội dung (content) số liên quan video, hình ảnh, nội dung
- Chuyên viên quản lý các kênh truyền thông xã hội, KOLs, Influencers; Chuyên viên truyền thông nội bộ và bên ngoài (inbound, outbound)
- Chuyên viên quan hệ công chúng, xây dựng quan hệ báo chí và quan hệ cộng đồng, quản lý sự kiện và xử lý khủng hoảng truyền thông.



#### 4. Phân tích Kinh doanh (Business Analytics & Analysis)

Ngành Phân tích Kinh doanh là lĩnh vực nghiên cứu và ứng dụng dữ liệu kinh doanh để giúp các tổ chức hiểu rõ hơn về hoạt động của họ và đưa ra các quyết định chiến lược hiệu quả. Đây là lĩnh vực tập trung vào việc áp dụng các phương pháp phân tích dữ liệu và công nghệ mới nhất để giúp các tổ chức đưa ra những quyết định đúng đắn và nhanh chóng.

Chuyên ngành Phân tích Kinh doanh tại Swinburne Việt Nam cung cấp cho sinh viên cơ hội học tập và phát triển chuyên sâu trong lĩnh vực phân tích dữ liệu kinh doanh. Chương trình đào tạo không chỉ tập trung trang bị kiến thức về các phương pháp phân tích dữ liệu hiện đại mà còn kết hợp công nghệ tiên tiến và thực tiễn trong thế giới kinh doanh số hóa ngày nay.



#### Cơ hội nghề nghiệp

- Chuyên viên Phân tích Kinh doanh
- Chuyên viên Phân tích Dữ liệu
- Chuyên viên Business Intelligence
- Chuyên viên Big Data
- Quản lý Dữ liệu
- Chuyên gia Phân tích và Dự báo





## 5. Tài chính (Finance - Dự kiến)

Lĩnh vực Tài chính hiện đang chứng kiến sự phát triển mạnh mẽ và đóng vai trò then chốt trong nền kinh tế toàn cầu. Với bước tiến cách mạng hóa của Công nghệ số và Trí tuệ nhân tạo (AI), ngành Tài chính đang mở rộng không ngừng về sản phẩm dịch vụ và hình thái kinh doanh tài chính, cùng theo đó là các cơ hội đầu tư và cơ hội nghề nghiệp.

Chuyên ngành Tài chính tại Swinburne cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng và chuyên sâu về quản lý tài chính, phân tích đầu tư và lập kế hoạch tài chính. Sinh viên sẽ được tiếp cận với các công cụ và công nghệ tài chính hiện đại, chẳng hạn như MYOB và Xero, từ đó được trang bị các kỹ năng thực tiễn cần thiết trong lĩnh vực tài chính.



## Cơ hội nghề nghiệp

- Chuyên viên Phân tích Dữ liệu Tài chính
- Chuyên viên Tài chính Công nghệ (Fintech)
- Chuyên viên Quản lý Rủi ro Công nghệ
- Chuyên viên Quản lý Rủi ro Tín dụng
- Chuyên viên Phân tích và Quản lý Blockchain
- Nhà Tư vấn Tài chính Bền vững (ESG)



# Logistics & supply chain management



## 6. Logistics và Quản lý Chuỗi cung ứng (Logistics & Supply chain Management - Dự kiến)

Lĩnh vực Logistics và Quản lý Chuỗi cung ứng đóng vai trò then chốt trong hoạt động kinh doanh hiện đại, đảm bảo việc vận chuyển, lưu trữ và phân phối hàng hóa diễn ra hiệu quả và kịp thời. Với sự phát triển của công nghệ và xu hướng toàn cầu hóa, lĩnh vực này ngày càng trở nên quan trọng, giúp doanh nghiệp tối ưu hóa chi phí, nâng cao chất lượng dịch vụ và tăng cường khả năng cạnh tranh.

Chuyên ngành Logistics và Quản lý Chuỗi cung ứng tại Swinburne Việt Nam cung cấp cho sinh viên những kiến thức sâu rộng và kỹ năng thực tiễn để chuẩn bị cho nghề nghiệp trong lĩnh vực này. Chương trình đào tạo kết hợp lý thuyết với thực hành, giúp sinh viên hiểu sâu về các quy trình logistics, quản lý chuỗi cung ứng và các công nghệ tiên tiến trong ngành.



## Cơ hội nghề nghiệp

- Chuyên viên Logistics
- Chuyên viên Quản lý Chuỗi cung ứng
- Nhà quản lý mua hàng
- Nhà quản lý vận tải
- Chuyên viên Phân tích Chuỗi cung ứng



## VI. Học phí

Học phí cho chương trình Global Citizen là 30 triệu/học kỳ (2 levels) và chương trình chuyên ngành là 550 triệu đồng.

Swinburne Việt Nam có chính sách học bổng ưu đãi, điều này làm cho học phí rất hợp lý khi học tập tại Việt Nam so với du học hoặc so với các chương trình quốc tế có bằng cấp quốc tế tương đương.



## VII. Chương trình học

Thông tin cập nhật nhất trên website: <https://swinburne-vn.edu.vn>



### Các môn học giai đoạn nền tảng (Core Units):

- ECO10005 – Economics for Business Decision Making
- ACC10007 – Financial Information for Decision Making
- MGT10009 – Contemporary Management Principles
- MKT10009 – Marketing and the Consumer Experience
- BUS10015 – Creative Mindset and Entrepreneurship
- INF10024 – Business Digitalisation
- BUS30031 – Sustainable Business Practice
- BUS30032 – Business Consulting Project

### Môn chuyên ngành (Major Units):

#### Chuyên ngành Quản trị Kinh doanh (Business Administration)

- BUS10014 – Business for Sustainability, Social Change and Impact
- HRM20017 – Managing Workplace Relations
- MGT20007 – Organisational Behaviour
- INF20016 – Big Data Management
- LAW20019 – Law of Commerce
- INF30015 – Knowledge Management and Analytics
- MGT30005 – Strategic Planning
- PRM30001 – Project Management Essentials

#### Chuyên ngành Marketing

- BUS10014 – Business for Sustainability, Social Change and Impact
- MKT20019 – Marketing Research and Analytics
- MKT20021 – Integrated Marketing Communication
- MKT20025 – Consumer Behaviour
- MKT20031 – Marketing and Innovation
- MKT20032 – Frontiers in Digital Marketing
- MKT30016 – Marketing Strategy and Planning
- MKT30018 – Marketing Insights

---

### Chuyên ngành Kinh doanh quốc tế (International Business)

- BUS10014 – Business for Sustainability, Social Change and Impact
- HRM30012 – Digital Management and the Future of Work
- SINB10002 – International Business Operations
- INB20009 – Global and Digital Marketplaces
- INB20012 – Asian Regionalism and Global Business
- INB30020 – Sustainable International Business Strategy
- INB30025 – Global Business across Cultures
- SCM20003 – Global Logistics and Supply Chain Management

---

### Chuyên ngành Phân tích Kinh doanh (Business Analytics and Analysis)

- BUS10014 – Business for Sustainability, Social Change and Impact
- INF10025 – Data Management and Analytics
- INF20029 – Digital Business Analysis and Design
- INF20030 – Cloud Approaches for Enterprise Systems
- INF30004 – Business Intelligence and Data Visualisation
- INF30034 – Agile Methods for Business Analysis
- INF30035 – Business Process Analysis
- INF30036 – Business Analytics and Artificial Intelligence

---

### Chuyên ngành Tài chính (Finance)

- BUS10014 – Business for Sustainability, Social Change and Impact
- FIN10002 – Financial Statistics
- FIN20014 – Financial Management
- FIN20016 – Ethics and International Finance
- FIN30014 – Financial Risk Management
- FIN30016 – Management of Investment Portfolios
- FIN30020 – Alternative Investments
- FIN30021 – Fixed Income and Debt Markets

---

### Chuyên ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng (Logistics and Supply chain management)

- SCM20003 – Global Logistics and Supply Chain Management
- BUS10014 – Business for Sustainability, Social Change and Impact
- SCM20002 – Procurement Management
- SCM20001 – Operations Management
- INF20016 – Big Data Management
- INF20030 – Cloud Approaches for Enterprise Systems
- SCM30002 – Understanding Risk Management
- SCM30001 – Transportation Management

---

### Các môn học bổ sung, nâng cao sinh viên có thể chọn (Elective Units):

- BUS20013 – Business Professional Internship
- BUS10014 – Business for Sustainability, Social Change and Impact
- HRM20017 – Managing Workplace Relations
- MGT20007 – Organisational Behaviour
- INF20016 – Big Data Management
- LAW20019 – Law of Commerce
- INF30015 – Knowledge Management and Analytics
- MGT30005 – Strategic Planning
- PRM30001 – Project Management Essentials
- HRM30012 – Digital Management and the Future of Work
- INB10002 – International Business Operations
- INB20009 – Global and Digital Marketplaces
- INB20012 – Asian Regionalism and Global Business
- INB30020 – Sustainable International Business Strategy
- INB30025 – Global Business across Cultures
- SCM20003 – Global Logistics and Supply Chain Management
- STA10003 – Foundation of Statistics
- MDA10012 – Communicating with Data

